

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *22*/2015/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày *18* tháng *9* năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm  
quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010 và Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1204/Ttr-SNN ngày 31/8/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các tổ chức, cơ quan, đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chính**

**QUY ĐỊNH**

**Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý  
các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**  
(Kèm theo Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 của UBND tỉnh)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Bản Quy định này điều chỉnh việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Các từ ngữ dưới đây được sử dụng tại bản Quy định này được Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT quy định như sau:

1. Cơ sở sản xuất ban đầu: là nơi thực hiện một, một số hoặc tất cả các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản; sản xuất muối.

2. Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ: là cơ sở sản xuất ban đầu cung cấp sản phẩm ra thị trường không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư, trừ các trường hợp sau:

- a) Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại;
- b) Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP);
- c) Tàu cá lắp máy có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên.

3. Vật tư nông nghiệp: bao gồm giống cây trồng, giống vật nuôi, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hoá chất, chế phẩm sinh học, chất xử lý, cải tạo môi trường trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản.

**Điều 4. Nguyên tắc phân công, phân cấp**

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ nhằm nâng cao trách nhiệm và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban



nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, đảm bảo sự thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 5. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ**

Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ được thực hiện theo quy định tại chương II, Chương III Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT.

**Chương II**

**NỘI DUNG PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP**

**Điều 6. Phân công, phân cấp quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ**

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập huấn, hướng dẫn cho UBND cấp huyện và UBND cấp xã tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giao UBND cấp huyện thực hiện kiểm tra tại địa bàn theo quy định tại Điều 11, Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT và xử lý cơ sở vi phạm theo quy định tại Điều 12, Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT.

3. Giao UBND cấp xã tổ chức ký cam kết tại địa bàn theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT.

**Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh.

2. Phân công Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập huấn, hướng dẫn cho các Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT.

3. Báo cáo kết quả thực hiện Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chế độ báo cáo hiện hành.

**Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách hàng năm cho các cơ quan quản lý theo quy định, đảm bảo đủ điều kiện cần thiết để các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện trách nhiệm được phân công, phân cấp theo đúng Quy định này.

**Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:**

1. Phân công Phòng Kinh tế hoặc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, cấp kinh phí; tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 6, Quy định này.

b) Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng danh sách các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ không chấp hành nội dung cam kết sản xuất thực phẩm an toàn.

c) Lưu trữ có hệ thống các hồ sơ liên quan đến hoạt động kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

d) Báo cáo kết quả thực hiện Quy định này trên địa bàn về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản) theo chế độ báo cáo hiện hành.

2. Chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp xã tổ chức cho các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc địa bàn quản lý, ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn.

3. Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu, bố trí nguồn lực, kinh phí triển khai công tác quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ tại địa phương theo quy định.

### **Điều 10. Trách nhiệm của UBND cấp xã**

a) Tổ chức thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 6, Quy định này.

b) Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng danh sách các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ không chấp hành nội dung cam kết sản xuất thực phẩm an toàn.

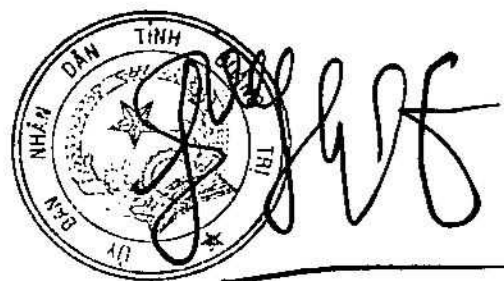
b) Báo cáo kết quả thực hiện Quy định này về UBND các huyện, thành phố, thị xã (qua Phòng Kinh tế hoặc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) theo chế độ báo cáo hiện hành.

### **Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ có trách nhiệm thực hiện ký cam kết và chấp hành đầy đủ các nội dung đã cam kết sản xuất thực phẩm an toàn, cung cấp thông tin có liên quan khi có dấu hiệu vi phạm gây mất an toàn thực phẩm và chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Qua Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản) tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chính**